

Số: 1520 /BVĐK-VTTBYT
Về việc mời báo giá vật tư y tế

Ninh Bình, ngày 06 tháng 10 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Công ty sản xuất, kinh doanh vật tư

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá các vật tư y tế thuộc các chuyên ngành Tim mạch, Chẩn đoán hình ảnh, Ngoại thần kinh sọ não, Ngoại tổng hợp, Thận nhân tạo, để làm cơ sở tổ chức mua sắm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bộ phận văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình. (Nếu có các vấn đề cần làm rõ, đề nghị liên hệ bà Nguyễn Kim Thủy, SĐT 0943.471.606 để được giải đáp)
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận bản giấy:

Các đơn vị gửi trực tiếp bản giấy báo giá hoặc gửi qua dịch vụ chuyển phát về địa chỉ sau đây (ghi trên bao bì báo giá):

Bộ phận Văn thư, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ: Đường Tuệ Tĩnh, Phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Điện thoại: 02293 871 030.

- Nhận bản scan màu qua email: vtvtbvdknb@gmail.com.

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: trong vòng 10 ngày kể từ ngày phát hành báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

Thời điểm tiếp nhận báo giá được tính là thời điểm nhận báo giá bản giấy hoặc thời điểm nhận bản scan qua email (*thời điểm báo có thư đến*) tùy thời điểm nào đến trước.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 180 ngày**, kể từ thời điểm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư (có phụ lục kèm theo)
- Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp:
 - Địa điểm cung cấp: Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

- Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp: Vận chuyển, bốc xếp, bàn giao tại Kho Vật tư tiêu hao – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày đặt hàng.

4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không

- Phương thức thanh toán: bằng chuyển khoản. Thời gian thanh toán: 90 ngày kể từ ngày hoàn thành hồ sơ thanh toán.

5. Các thông tin khác

- Tình trạng hàng hóa: mới 100%.

- Mẫu báo giá: Theo mẫu báo giá kèm theo công văn này. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
- Hệ thống mạng đấu thầu QG
- Phòng CTXH (để đăng tải)
- Lưu: VT, VT-TBYT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Tuyên

DANH MỤC, SỐ LƯỢNG MUA SẴM VẬT TƯ Y TẾ

(Kèm theo Công văn số 1520/BVĐK-VTTBYT ngày 6/10/2026 của Bệnh viện ĐK tỉnh Ninh Bình)

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bóng nong động mạch vành chuyên dụng cho CTO và tổn thương vôi hóa	Bóng nong động mạch vành chuyên dụng cho CTO và tổn thương vôi hóa. - Áp suất danh định $\geq 6\text{bar}$. - Áp suất nổ (vỡ) định mức $\geq 14\text{ bar}$ - Chiều dài Catheter $\geq 1400\text{ mm}$. - Đường kính bóng các cỡ, trong đó đường kính tối thiểu $\leq 0,85\text{mm}$, tối đa $\geq 3,5\text{mm}$. - Chiều dài bóng các cỡ trong đó chiều dài tối thiểu $\leq 6\text{mm}$, chiều dài tối đa $\geq 30\text{mm}$. Đạt tiêu chuẩn ISO13485 và có chứng nhận EC hoặc PMDA hoặc FDA		Cái	300
2	Catheter nối dài hỗ trợ can thiệp tắc động mạch vành mạn tính	Catheter nối dài hỗ trợ can thiệp tắc động mạch vành mạn tính. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và có chứng nhận FDA		Cái	250
3	Vi dây dẫn đường cho bóng và stent trong can thiệp tổn thương tắc mãn tính động mạch vành (CTO)	- Lõi thép không gỉ, có phủ lớp ái nước - Chiều dài các cỡ, trong đó: Chiều dài tối thiểu $\leq 190\text{cm}$ và tối đa $\geq 300\text{cm}$ - Có nhiều loại đầu tip khác nhau, khả năng tải đầu tip G: $0,3\text{gf} \leq G \leq 14\text{gf}$. -Đạt tiêu chuẩn ISO13485 và có chứng nhận FDA	G7	Cái	360
4	Khung giá đỡ động mạch thận	- Stent nong bằng bóng, chuyên dụng cho động mạch thận. - Có marker cân quang hỗ trợ định vị chính xác. - Tương thích dây dẫn 0,014 inch - Đường kính stent: từ 4,0 mm - 8,0 mm. - Chiều dài stent từ 12 mm - 24 mm. - Áp lực nổ tối đa (Rated Burst Pressure) $\geq 14\text{ atm}$. - Có chứng nhận EC hoặc FDA hoặc PMDA.		Cái	40
5	Bóng nong động mạch vành có gắn lưới dao	Bóng nong có từ 3 đến 4 vi lưới dao gắn dọc trên bề mặt bóng nhằm tạo các vết rạch kiểm soát trên mảng xơ vữa. - Đường kính các cỡ từ 2,0mm - 4,0mm - Chiều dài bóng các cỡ từ 6 mm - 20 mm - Tương thích dây dẫn 0,014 inch - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485		Cái	150
6	Dây dẫn đường cho Catheter can thiệp mạch	Đường kính sợi dây $\leq 0,035\text{ inches}$ Chiều dài sợi dây $\geq 260\text{cm}$ Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		Cái	800
7	Vòng xoắn kim loại (Coil) tắc mạch máu ngoại biên	- Chiều dài và đường kính các loại và các cỡ khác nhau - Cắt Coil bằng cơ học Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	OECD	Cái	90
8	Vòng xoắn kim loại (Coil) làm đầy túi phình mạch não	Đường kính và chiều dài các cỡ khác nhau Cắt Coil bằng điện Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	G7	Cái	320
9	Vòng xoắn kim loại (Coil) tạo khung trong túi phình mạch não	Đường kính và chiều dài các cỡ khác nhau Cắt Coil cơ học Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	OECD	Cái	60
10	Vi ống thông dùng trong thả coil mạch não	Đường kính ngoài đầu xa: $1,7\text{Fr} \leq D \leq 1,9\text{Fr}$ Chiều dài $\geq 150\text{cm}$ Đầu xa có tối thiểu 02 Marker Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	G7	Cái	125

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
11	Vi ống thông can thiệp mạch tạng đường kính 1,6Fr – 1,9 Fr	Đường kính ngoài đầu xa trong khoảng từ 1,6Fr – 1,9 Fr Đạt tiêu chuẩn ISO 13485.		Cái	200
12	Khung giá đỡ (Stent) bắc cầu tạm thời cho túi phình mạch não cổ rộng	- Có tay cầm để điều chỉnh đường kính Stent: 1,5mm - 4,5mm - Chiều dài stent: ≥ 32 mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO13485 và có chứng nhận EC hoặc FDA	OECD	Cái	10
12.1	Khung giá đỡ chuyển hướng dòng chảy cho can thiệp điều trị phình mạch não và vi ống thông				
12.2	Khung giá đỡ (Stent) chuyển hướng dòng chảy cho can thiệp điều trị phình mạch não	Đường kính các cỡ khác nhau. - Chiều dài các cỡ khác nhau. - Bề mặt Stent có lớp phủ thuốc giúp giảm hình thành huyết khối. - Tương thích với vi ống thông hỗ trợ thả Stent chuyển hướng dòng chảy. - Đạt tiêu chuẩn: ISO13485, FDA	OECD	Cái	10
13	Vi ống thông thả Stent chuyển hướng dòng chảy	Vi ống thông có lớp phủ ưa nước bên ngoài và bên trong. - Đường kính các cỡ khác nhau tương thích hỗ trợ thả Stent chuyển hướng dòng chảy. - Chiều dài các cỡ khác nhau - Đạt tiêu chuẩn ISO13485, FDA	OECD	Cái	12
14	Dụng cụ cắt khâu nối tròn	Dụng cụ khâu tròn 3 hàng ghim, chất liệu ghim titanium. Chiều dài thân dụng cụ: 22($\pm 10\%$)cm. Có đủ các cỡ đường kính tròn: 28mm, 31mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và Có chứng nhận EC hoặc FDA	G7	Cái	30
15	Dụng cụ cắt khâu nối tròn	Dụng cụ khâu tròn 3 hàng ghim, chất liệu ghim titanium. Chiều dài thân dụng cụ: 22($\pm 10\%$)cm. Có đủ các cỡ đường kính tròn: 28mm, 31mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và Có chứng nhận EC hoặc FDA		Cái	70
16	Dụng cụ và băng ghim cắt khâu tiêu hóa mô mỡ xuất xứ G7				
16.1	Băng ghim mô mỡ	Băng ghim cắt khâu thẳng dùng cho mô mỡ, ghim chất liệu titanium. Chiều dài băng ghim là 80mm ± 5 mm. Băng ghim cắt khâu mô mỡ dùng cho mô trung bình, 3 hàng ghim mỗi bên. Băng ghim kèm lưỡi dao. Đồng bộ với Dụng cụ cắt khâu tiêu hoá cho mô mỡ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và có chứng nhận EC hoặc FDA	G7	Cái	90
16.2	Dụng cụ cắt khâu tiêu hoá dùng cho mô mỡ	Dụng cụ cắt khâu tiêu hoá dùng với băng ghim mô mỡ 3 hàng ghim, loại dài 80mm ± 5 mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và có chứng nhận EC hoặc FDA	G7	Cái	9
17	Dụng cụ và băng ghim cắt khâu tiêu hóa mô mỡ				
17.1	Băng ghim mô mỡ	Băng ghim cắt khâu thẳng dùng cho mô mỡ, ghim chất liệu titanium. Chiều dài băng ghim là 80mm ± 5 mm. Băng ghim cắt khâu mô mỡ dùng cho mô trung bình, 3 hàng ghim mỗi bên. Băng ghim kèm lưỡi dao. Đồng bộ với Dụng cụ cắt khâu tiêu hoá cho mô mỡ. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và có chứng nhận EC hoặc FDA		Cái	210
17.2	Dụng cụ cắt khâu tiêu hoá dùng cho mô mỡ	Dụng cụ cắt khâu tiêu hoá dùng với băng ghim mô mỡ 3 hàng ghim, loại dài 80mm ± 5 mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và có chứng nhận EC hoặc FDA		Cái	50
18	Dụng cụ và băng ghim cắt khâu mô nội soi xuất xứ G7				

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
18.1	Băng ghim mổ nội soi	Băng ghim cắt khâu dùng cho mổ nội soi, ghim chất liệu Titanium, chiều dài băng ghim là 60±5mm, 3 hàng ghim so le nhau, chiều cao thay đổi mỗi bên. Băng ghim kèm lưỡi dao. Đồng bộ với dụng cụ cắt khâu nội soi. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và có chứng nhận EC hoặc FDA	G7	Cái	90
18.2	Dụng cụ cắt khâu dùng cho mổ nội soi	Dụng cụ cắt khâu đa năng, dùng trong phẫu thuật nội soi trực dài 16(±10%)cm. Có khả năng gấp góc ≥45° mỗi bên. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và có chứng nhận EC hoặc FDA	G7	Cái	30
19	Dụng cụ và băng ghim cắt khâu mổ nội soi				
19.1	Băng ghim mổ nội soi	Băng ghim cắt khâu dùng cho mổ nội soi, ghim chất liệu Titanium, chiều dài băng ghim là 60±5mm, 3 hàng ghim so le nhau, chiều cao thay đổi mỗi bên. Băng ghim kèm lưỡi dao. Đồng bộ với dụng cụ cắt khâu nội soi. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và có chứng nhận EC hoặc FDA		Cái	210
19.2	Dụng cụ cắt khâu dùng cho mổ nội soi	Dụng cụ cắt khâu đa năng, dùng trong phẫu thuật nội soi trực dài 16(±10%)cm. Có khả năng gấp góc ≥45° mỗi bên. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 và có chứng nhận EC hoặc FDA		Cái	105
20	Ống kính nội soi mềm đường mật	- Kích thước: + Đường kính ngoài 5,5mm ± 0,5mm + Đường kính làm việc 2,4mm + Góc uốn: từ 180° - 210° + Chiều dài làm việc 380mm - 400mm - Đặc điểm: + Có hệ thống chiếu sáng + Có nút chụp ảnh và video Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 Nhà thầu trúng thầu cam kết cho mượn thiết bị xử lý hình ảnh dùng với hàng hoá trúng thầu cho đến khi sử dụng hết số lượng hàng hoá theo hợp đồng tại Bệnh viện		Cái	50
21	Rọ lấy sỏi đường mật	- Đường kính 3,0 Fr - Chiều dài: ≥ 90cm - Loại 4 cạnh, đầu nhọn Đạt tiêu chuẩn ISO 13485		Cái	25
22	Quả lọc dịch an toàn	Quả lọc dịch an toàn dùng cho máy lọc thận HDF – ONLINE 5008S - hãng Fresenius. Chất liệu màng Polysulfone - Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO13485		Quả	45
23	Dây lọc máu chạy thận nhân tạo dùng cho máy HDF online	- Bộ dây máu tối thiểu bao gồm: dây bơm máu, cảm biến áp lực - Thể tích làm đầy: ≥130ml - Tương thích với máy HDF – ONLINE 5008S, hãng Fresenius - Đạt tiêu chuẩn ISO13485		Bộ	2500
24	Quả lọc thận nhân tạo loại HighFlux 1,6-1,7m2	Diện tích: 1,6-1,7 m2. -Thể tích mỗi: ≥ 95 mL. - Hệ số siêu lọc KUF: ≥ 46 (mL/giờ/mmHg). - Độ thanh thải (Với Qb: 300ml/min): + Ure: ≥ 285 ml/min + Creatinine: ≥ 268 ml/min + Phosphate: ≥ 254 ml/min + Vitamin B12: ≤ 204 ml/min. - Tiệt trùng - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, có giấy chứng nhận EC	G7	Quả	2500

STT	Tên hàng hoá	Yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	Yêu cầu xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
25	Bóng đối xung động mạch chủ	Catheter bóng đối xung động mạch chủ, vô khuẩn, sử dụng một lần. Bộ tối thiểu gồm: Kim chọc, dây dẫn đường, catheter, bộ nong. - Kích thước catheter: ≤ 8 Fr. - Thể tích bóng: có tối thiểu 2 loại 30 cc và 40 cc. - Có lumen trung tâm cho phép luồn guidewire và theo dõi áp lực động mạch - Màng bóng bằng vật liệu tương thích sinh học, có lớp phủ ái nước - Có marker cân quang trên catheter - Đạt tiêu chuẩn ISO13485 Nhà thầu trúng thầu cam kết cho mượn thiết bị y tế sử dụng bóng đối xung động mạch chủ cho đến khi sử dụng hết số lượng hàng hoá theo hợp đồng tại Bệnh viện			60
26	Mũi khoan phá mảng xơ vữa	Mũi khoan dùng trong khoan phá mảng xơ vữa mạch máu. Gồm: - Ống thông có mũi khoan phủ kim cương, Chiều dài làm việc của hệ thống mũi khoan ≥ 135 cm; có các kích thước đường kính mũi khoan từ $\leq 1,5$ mm đến $\geq 2,5$ mm. - Dây dẫn chuyên dụng - Đạt tiêu chuẩn ISO13485 Nhà thầu trúng thầu cam kết cho mượn thiết bị dùng với mũi khoan phá mảng xơ vữa cho đến khi sử dụng hết số lượng hàng hoá theo hợp đồng tại Bệnh viện			60
27	Bộ đo áp lực nội sọ	Bộ catheter đo áp lực nội sọ gồm catheter có cảm biến và các phụ kiện đi kèm. Đạt tiêu chuẩn ISO13485 Nhà thầu trúng thầu cam kết cho mượn Monitor dùng tương thích với Bộ catheter đo áp lực nội sọ cho đến khi sử dụng hết số lượng hàng hoá theo hợp đồng tại Bệnh viện.			20
Tổng số 27 chủng loại (32 mặt hàng)					

Công ty...
Địa chỉ...
Điện thoại...
Email...

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Tên hàng hoá	Tên thương mại	Đơn vị tính	Thông số kỹ thuật	Mã hiệu sản phẩm	Nhãn hiệu	Số lưu hành	Xuất xứ	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1													
2													
...													
Tổng số: ... mặt hàng													

Giá trên đã bao gồm phí, thuế và vận chuyển bốc xếp tại kho

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày theo chính sách bán hàng của đơn vị], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực

....., ngày.....tháng năm 2026

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)